TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày 12/01/2024
V/v: Ly hôn,tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thuý Bình
Bà Đinh Thị Hạnh
- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Là thư ký Toà án nhân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hải- Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 77/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn''* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXX–ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoa Thị S;
Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Anh Lò Văn S;
Nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai
Hiện nay đang cai nghiện ma tuý tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 2, tỉnh Lào Cai; Địa chỉ: Thôn Đá Đinh, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện ngày 17/10/2023 và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Hoa Thị S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoa Thị S và anh Lò Văn S kết hôn ngày 08/8/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng hoà thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh S không chịu tu chí lắm ăn, thường xuyên sử dụng ma tuý, phá tán tài sản. Kinh tế trong gia đình một mình chị S làm lụng vất vả nuôi dưỡng con chung và phụng dưỡng bố mẹ chồng già yếu dẫn đến vợ, chồng

thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau nhiều lần, tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Đến tháng 3/2023 anh S bị Toà án nhân dân thành phố Lào Cai đưa đi cai nghiện ma tuý thời hạn 15 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 2 tỉnh Lào Cai. Từ khi anh S đi cai nghiện đến nay chị S một mình chăm sóc hai con. Nay, xét thấy cuộc sống chung vợ, chồng thực sự không còn hạnh phúc. Chị Hoa Thị S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn S.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh, chị có với nhau 02 người con chung cháu Lò Văn H, sinh ngày 20/12/2011 và cháu Lò Văn T, sinh ngày 01/7/2013. Nay ly hôn, chị Hoa Thị S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được quyền nuôi dưỡng 02 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Lò Văn S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoa Thị S.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoa Thị S được ly hôn với anh Lò Văn S.

Về con chung: Giao cháu Lò Văn H, sinh ngày 20/12/2011 và cháu Lò Văn T, sinh ngày 01/7/2013 cho chị Hoa Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Lò Văn S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ngày 17/10/2023 chị Hoa Thị S khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giải quyết việc ly hôn và nuôi con khi ly hôn giữa chị và anh Lò Văn S; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định mối quan hệ pháp luật, nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát giải quyết là *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

[2]Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân huyện Bát Xát đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn anh Lò Văn S nhưng anh Lò Văn S không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoa Thị S. Nguyên đơn có đơn đề nghị không thể tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên toà hôm nay nguyên đơn và bị đơn vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoa Thị S và anh Lò Văn S kết hôn ngày 08/8/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ, chồng không có sự hòa hợp, anh Sủn nghiện chất ma tuý, không quan tâm đến cuộc sống gia đình, vợ con dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Đến ngày 06/3/2023 anh S bị Toà án nhân dân thành phố Lào Cai đưa đi cai nghiện ma tuý với thời hạn 15 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 2, tỉnh Lào Cai. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Lò Văn S đề Toà án giải quyết về phần quan hệ hôn nhân theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ, chồng giữa chị Hoa Thị S và anh Lò Văn S đã hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoa Thị S. Xử cho chị Hoa Thị S được ly hôn với anh Lò Văn S là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4]Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có 02 người con chung là cháu Lò Văn H, sinh ngày 20/12/2011 và cháu Lò Văn T, sinh ngày 01/7/2013. Khi ly hôn nguyên đơn xin được quyền nuôi dưỡng cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu bị đơn phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Lò Văn H, sinh ngày 20/12/2011 và cháu Lò Văn T, sinh ngày 01/7/2013 hiện nay đang ở với chị S, từ khi anh S đi tập trung cai nghiện đến nay chị S là người nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu. Mặt khác, các cháu đều có ý kiến xin được ở với chị S. Chị S hiện nay làm nghề tự do mức thu nhập từ 200.000đ đến 300.000đ/ngày. Chị S có đủ điều kiện để nuôi con. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Lò Văn S đề Toà án giải quyết về phần con chung theo quy định của pháp luật. Vì vậy, để đảm bảo cuộc sống cho các cháu. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị Hoa Thị S. Giao cháu Lò Văn H, sinh ngày 20/12/2011 và cháu Lò Văn T, sinh ngày 01/7/2013 cho chị Hoa Thị S là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 – Luật Hôn nhân & gia đình.

[5]Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]Về tài sản: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoa Thị S.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoa Thị S được ly hôn với anh Lò Văn S. Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoa Thị S và anh Lò Văn S chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Lò Văn H, sinh ngày 20/12/2011 và cháu Lò Văn T, sinh ngày 01/7/2013 cho chị Hoa Thị S là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Lò Văn S không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung

Sau khi ly hôn, anh Lò Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.Về án phí: Chị Hoa Thị S phải chịu 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 000000725269 ngày 18/10/2023 của Công ty Cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002465 ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Xác nhận chị Hoa Thị S đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát (1);
- Các đương sự (2);
- UBND xã Quang Kim(1);
(Kết hôn ngày 08/8/2011)
- Lưu Văn phòng (1),
- Lưu hồ sơ vụ án (1);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thuý Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hằng